TÒA ÁN NHÂN DÂN DÂN HUYỆN S TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 01b/2024/QĐST-DS	*S, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYEÁT ÑÒNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Hồ Thanh T, sinh năm 1956
Địa chỉ: 91 thôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đ.
* *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1955
Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị Trang có trách nhiệm trả nợ cho ông Hồ Thanh T số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 25/6/2024.

Hết thời gian thỏa thuận, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền được trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Veà án phí: Ông Hồ Thanh T tự nguyện chịu 1.500.000[đ] (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Hồ Thanh T 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự nộp thùa tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0010853 ngày 20/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh P;
- VKSND huyện S;
- CCTHADS huyện S;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ka Sô Bách